TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2020/QĐST-DS	*Vạn Ninh, ngày 29 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 3 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Lệ T - sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn TB 1, xã ĐL, huyện VN, tỉnh KH.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H1 - sinh năm 1976;

Chị Trần Thị Thanh H2 - sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn TB 2, xã ĐL, huyện VN, tỉnh KH.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lưu Thị Lệ T và anh Nguyễn Văn H1, chị Trần Thị Thanh H2 đều xác nhận hiện nay anh H1, chị H2 còn nợ chị T số tiền 340.000.000đ (ba trăm bốn mươi triệu đồng), trong đó tiền gốc là 325.000.000đ (ba trăm hai mươi lăm triệu đồng) và tiền lãi là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Hai bên thống nhất thỏa thuận thời gian và phương thức trả nợ như sau:

Ngày 20 hàng tháng, anh Nguyễn Văn H1 và chị Trần Thị Thanh H2 trả cho chị Lưu Thị Lệ T số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Lần trả đầu tiên là vào ngày 20 tháng 6 năm 2020, trả liên tục trong 17 tháng là hết số nợ 340.000.000đ (ba trăm bốn mươi triệu đồng).

Quy định: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Chị Lưu Thị Lệ T trả lại cho anh Nguyễn Văn H1 và chị Trần Thị Thanh H2 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 278521, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH03278 đứng tên Nguyễn Văn H1 và Trần Thị Thanh H2 do Ủy ban nhân dân huyện VN cấp ngày 06 tháng 3 năm 2015 cho anh Nguyễn Văn H1 và chị Trần Thị Thanh H2.

- Về án phí:

+ Chị Lưu Thị Lệ T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị T 9.000.000đ (chín triệu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0003076 ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN.

+ Anh Nguyễn Văn H1 và chị Trần Thị Thanh H2 chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 8.500.000đ (tám triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- VKSND huyện VN;
- Chi cục THADS huyện VN;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS, QĐ.

THẨM PHÁN

Bùi Vũ Tuyết Mỹ